

**BÁO CÁO**  
**TỔNG HỢP GIÁ THỊ TRƯỜNG TRONG, SAU TẾT NGUYÊN ĐÁN**  
**VÀ GIÁ THỊ TRƯỜNG THÁNG 01 NĂM 2020**

Thực hiện Chỉ thị 03/CT-BTC ngày 17/12/2019 của Bộ Tài chính Về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 và quy định tại Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ báo cáo giá thị trường. Sở Tài chính tỉnh Lai Châu báo cáo tình hình giá cả thị trường trong, sau Tết Nguyên đán Canh Tý và giá cả thị trường tháng 01/2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, như sau:

**I. Tình hình giá cả thị trường từ ngày 18/01/2020 đến ngày 27/01/2020 (tức ngày 24 tháng chạp Mậu Tuất đến ngày mùng 3 tết Canh Tý) và sau tết từ ngày 28/01/2020 đến ngày 30/01/2020 (từ ngày 4 tháng Giêng đến ngày mùng 6 tháng Giêng Canh Tý)**

Những ngày trong Tết và sau Tết giá thị trường không nhiều biến động so với những ngày trước Tết, cụ thể như sau:

- Lương thực: Giá thóc, gạo ổn định.
- Nhóm hàng thực phẩm biến động nhẹ ở một số mặt hàng sau: Giá lợn hơi trên địa bàn thành phố dao động từ 80.000-85.000 đ/kg; Giò ngựa 320.000-370.000 đ/kg (tăng 20.000-50.000 đ/kg), thịt bò 300.000-350.000 đ/kg (tăng 50.000-100.000 đ/kg).
- Nhóm rau, củ, quả ổn định: Giá một số loại rau, củ, quả, ổn định, cụ thể: Cà chua 15.000 đ/kg, su hào 8.000 đ/kg, bí xanh 10.000 đ/kg, quả bầu: 10.000 đ/kg, súp lơ 6.000 đ/cây, bắp cải 6.000 đ/kg, ngồng 5.000đ/bó, cải thảo 10.000đ/kg, cải ngọt 10.000 đ/kg, cải sapa 10.000 đ/kg, khoai tây 10.000 đ/kg...; Hoa thấp hương giá tăng: Cúc, hồng, hoa đồng tiền: 5.000-7.000 đ/bông, hoa ly 50.000 đ/cành...
- Nhóm hàng thực phẩm công nghệ và đồ khô giảm nhẹ; cụ thể từng loại như sau: Bia lon Hà Nội 240.000 đ/két, CocaCola lon 180.000 đ/két (giảm 10.000/kg), 7up 180.000đ/két, Bia Heineken 402.000đ/két, nước yến 260.000đ/két (loại đặc biệt); Mộc nhĩ 130.000-140.000đ/kg, măng khô 150.000-

180.000 đ/kg, đậu xanh hạt giá 40.000đ/kg, lạc nhân 50.000 đ/kg, hành khô 40.000 đ/kg, tỏi khô 40.000đ/kg, cá khô các loại dao động trong khoảng 40.000-70.000 đ/kg, trứng vịt 2.500-3.000 đ/quả, trứng gà nuôi công nghiệp 2.500 đ/quả, trứng gà ta 5.000 đ/quả, trứng chim cút 6.000 đ/chục, nấm hương rừng khô 600.000 đ/kg, miến Bình Lư 60.000 đ/kg...

- Nhóm hàng dịch vụ tăng chủ yếu ở dịch vụ rửa xe: xe ô tô 70.000 đ/xe, xe máy 25.000-30.000 đ/xe.

## **II. Tình hình giá cả thị trường tháng 01/2020**

### **1. Diễn biến thị trường, nguyên nhân tác động đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI)**

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01/2020 tăng 0,83% so với tháng 12/2019. Trong đó, có 04 Nhóm tăng: lương thực tăng 2,41%, nhóm hàng thực phẩm tăng 3,71%, Vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt tăng 0,42%, vàng tăng 6,02%; 03 nhóm giảm: vật tư nông nghiệp giảm 1,11%, Đồ uống giảm 1,98%, Giao thông giảm 0,31%; các nhóm hàng hóa dịch vụ ổn định như: Dịch vụ Giáo dục, Giải trí và du lịch, thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế.

Nguyên nhân:

- Nhóm lương thực tăng 2,41% nhu cầu về lương thực của người dân trong dịp tết tăng cao.

- Chỉ số nhóm thực phẩm tăng 3,71% tăng nhu cầu mua thành phẩm từ lợn, bò, ngựa, trâu của người dân để chế biến thịt sấy phục vụ dịp lễ tết do đó ảnh hưởng đến chỉ số tiêu dùng trong tháng.

- Vàng tăng do xu hướng chung của thị trường trong và Thế giới.

- Giá gas được điều chỉnh tăng từ ngày 03/01/2019 theo kê khai giá của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Lai Châu (tăng 46.000đ/bình).

- Tổng Công ty xăng dầu điều chỉnh giá xăng dầu 03 lần do đó ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong tháng.

### **2. Giá hàng hóa, dịch vụ**

#### **2.1. Lương thực, thực phẩm.**

Theo điều tra, khảo sát giá thị trường tại địa bàn thành phố Lai Châu và báo cáo của các huyện, thành phố giá gạo tẻ thường, thóc tẻ thường và giá lợn hơi tháng 01/2020 cụ thể như sau:

+ Giá thóc: huyện Tam Đường, huyện Tân Uyên tăng.

+ Giá gạo: huyện Tân Uyên tăng.

Giá lợn hơi trong tháng tại các huyện, thành phố giá giao động từ 80.000-85.000đ/kg. Tại chợ trung tâm thành phố: thành phẩm từ lợn tăng như thịt lợn nạc thăn (lợn trắng) giá từ 200.000-220.000đ/kg; giò lụa 170.000 đ/kg. Giá một

số loại mặt hàng khác do phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố báo cáo, cụ thể sau:

Tại thành phố Lai Châu giá chè búp (1 tôm 2 lá): 5.000đ/kg; Giá một số loại rau, củ, quả tương đối ổn định với tháng trước.

Tại huyện Mường Tè: Ngô hạt: 9.500đ/kg; Sắn tươi: 5.000đ/kg; Sắn lát khô: 8.000đ/kg.

## **2.2. Vật tư nông nghiệp.**

Giá vật tư nông nghiệp giảm nhẹ so với tháng 12/2019:

Giống lúa Bắc thơm số 7, cấp NC giảm 2.000đ/kg; giống ngô LVN10, cấp F1 giảm 5.000 đ/kg

Các loại khác ổn định so với tháng trước.

## **2.3. Đồ uống.**

Đồ uống so với tháng trước giảm nhẹ: Cocacola: 180.000 đ/két giảm 10.000 đ/két...

## **2.4. Vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt.**

Giá vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt tăng so với tháng trước: giá Gas Petrolimex tăng 46.000đ/bình 12kg.

## **2.5. Thuốc chữa bệnh cho người.**

Giá thuốc chữa bệnh cho người ổn định.

## **2.6. Dịch vụ y tế.**

Giá dịch vụ y tế ổn định

## **2.7. Giao thông.**

Giá cước vận tải hành khách trên địa bàn tỉnh các tuyến nội tỉnh, liên tỉnh ổn định; Giá cước taxi ổn định.

Giá trông giữ ô tô, xe máy ổn định.

Giá xăng dầu 03 điều chỉnh cụ thể:

Ngày 31/12/2019: Xăng E5 Ron 92 20.270 đ/lít (tăng 160đ/lít); xăng không chì Ron 95: 21.510 đ/lít (tăng 120đ/lít); Dầu diezen 0.05s 16.920 đ/lít (tăng 540 đ/lít). Dầu hỏa 15.890 đ/lít (tăng 280đ/lít).

Ngày 15/01/2020 Xăng E5 Ron 92 20.230 đ/lít (giảm 40đ/lít); xăng không chì Ron 95: 21.430 đ/lít (giảm 80đ/lít); Dầu diezen 0.05s 16.870 đ/lít (giảm 50 đ/lít); Dầu hỏa 15.840 đ/lít (giảm 50đ/lít).

Ngày 30/01/2020 Xăng E5 Ron 90: 19.640 đ/lít (giảm 590 đ/lít); xăng không chì Ron 95: 20.620 đ/lít (giảm 810 đ/lít); Dầu diezen 0.05s 16.450 đ/lít (giảm 420 đ/lít); Dầu hỏa 15.360 đ/lít (giảm 480 đ/lít).

## **2.8. Dịch vụ Giáo dục.**

Giá dịch vụ giáo dục ổn định.

## **2.9. Giải trí và du lịch.**

Giá Giải trí và du lịch ổn định.

## **2.10. Vàng.**

Giá giao dịch bình quân (đối với vàng 9999) trong tháng tại thời điểm báo cáo ở các cửa hàng tư nhân trên địa bàn thành phố Lai Châu tăng so với tháng trước, cụ thể như sau: Mua vào 4.455.000 đ/chỉ (tăng 230.000 đ/chỉ), bán ra 4.555.000 đ/chỉ (tăng 280.000 đ/chỉ).

*(Chi tiết giá hàng hóa, dịch vụ như biểu phụ lục kèm theo)*

## **3. Kết quả công tác đã triển khai trong tháng 01/2020**

Thường xuyên theo dõi diễn biến giá cả thị trường đặc biệt là các loại giá cả hàng hóa, lương thực, thực phẩm qua đó kịp thời báo cáo tình hình giá cả thị trường trên địa bàn đảm bảo đúng thời gian quy định của Bộ Tài chính (báo cáo tuần, báo cáo tháng) và UBND tỉnh.

- Tham gia xác định giá trị tài sản hàng hóa tịch thu theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm 05 vụ.
- Tiếp nhận và xử lý văn bản kê khai giá của các doanh nghiệp theo quy định.
- Thực hiện một số nhiệm vụ khác.

## **4. Dự báo diễn biến giá thị trường trong tháng 02/2020:**

- Nhóm hàng Lương thực, thực phẩm: giá lương thực, thực phẩm có xu hướng giảm nhẹ. Giá thịt lợn hơi và chế phẩm từ lợn có xu hướng giảm.
- Nhóm vật tư nông nghiệp, đồ uống, vật liệu xây dựng, nước sinh hoạt, thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế, Giao thông, dịch vụ y tế, giáo dục: ổn định; Giá dịch vụ du lịch có xu hướng giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh.
- Giá vàng, Giá xăng dầu, giá Gas có xu hướng biến động giảm theo giá trong nước và Thế giới.

Sở Tài chính tỉnh Lai Châu Báo cáo Cục quản lý Giá – Bộ Tài chính theo quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Cục QLGS – BTC (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- GD sở (b/c);
- Sở Công Thương;
- Sở TT & TT;
- Phòng: TC-KH các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, GCS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Tuấn Anh**